

Số: 173/2019/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 250/2019/TLST-HNGĐ, ngày 09/4/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Chị Ngô Thanh T, sinh năm 1995; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: số A, ngách B ngõ C, phường X, quận Y, Hà Nội

Anh Đặng Văn T, sinh năm 1992; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: số A, ngách B ngõ C, phường X, quận Y, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Anh Đặng Văn T và chị Ngô Thanh T kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường X, quận Y, Thành phố Hà Nội vào ngày 11/12/2015, là hôn nhân hợp pháp. Sau kết hôn, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Nay anh T và chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không thể, nên anh Đặng Văn T và chị Ngô Thanh T cùng đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

[2]Về con chung: Anh Đặng Văn T và chị Ngô Thanh T xác định có 01 con chung là cháu Đặng Gia A, sinh ngày 03/02/2016. Ly hôn, hai bên thỏa thuận giao cháu A cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, chị T cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 5/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác thay thế. Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

[3]Về tài sản: Anh Đặng Văn T và chị Ngô Thanh T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]Về nợ: Anh Đặng Văn T và chị Ngô Thanh T xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Đặng Văn T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh Đặng Văn T và chị Ngô Thanh T.

- Về con chung: Anh Đặng Văn T và chị Ngô Thanh T có 01 con chung là cháu Đặng Gia A, sinh ngày 03/02/2016. Giao cháu A cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; chị T cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 5/2019 cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác thay thế. Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh Đặng Văn T và chị Ngô Thanh T xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về nợ: Anh Đặng Văn T và chị Ngô Thanh T xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đặng Văn T tự nguyện chịu cả 300.000đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008502 ngày 09 tháng 4 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đàm Văn Thuận